

TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ
CỤC CHÍNH SÁCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2619/CS-TBLS

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2018

V/v đề nghị cấp lại hồ sơ và
giải quyết truy lĩnh trợ cấp
thương tật

Kính gửi: Cơ quan Chính trị các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng.

Thực hiện Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ và quy định tại Điều 14, Thông tư số 202/2013/TT-BQP ngày 07/11/2013 của Bộ Quốc phòng, hướng dẫn trình tự, thủ tục xác nhận; tổ chức thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng. Từ tháng 12 năm 2013 đến nay, Cục Chính sách đã báo cáo, đề nghị Thủ trưởng Tổng cục Chính trị trình Bộ Quốc phòng phê duyệt cấp lại hồ sơ thương binh và giới thiệu di chuyển về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố quản lý, chi trả chế độ; đồng thời, chỉ đạo cơ quan, đơn vị nơi đối tượng cư trú cấp tiên truy lĩnh trợ cấp thương tật cho hơn 100 trường hợp. Quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị đã xác lập hồ sơ, tổ chức xét duyệt đảm bảo đúng đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục quy định. Tuy nhiên, vẫn còn một số đơn vị chưa nắm chắc quy định; văn bản đề nghị có nội dung chưa cụ thể; thủ tục còn sai sót.

Để thực hiện tốt việc xác lập, xét duyệt, thẩm định hồ sơ và truy trả chế độ đối với thương binh bị ngừng hưởng do khách quan hoặc bị thất lạc hồ sơ, Cục Chính sách/Tổng cục Chính trị đề nghị các cơ quan, đơn vị cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Các trường hợp cấp lại hồ sơ thương binh và thời gian được hưởng truy lĩnh trợ cấp thương tật

a) Đối với các trường hợp thương binh được xác nhận trước ngày 30/4/1975, gửi Sổ thương binh ở lại miền Bắc trước khi đi chiến đấu ở chiến trường B, C, K thì thời gian đề nghị truy lĩnh trợ cấp thương tật tính từ tháng liền kề, sau tháng gửi Sổ thương binh để đi chiến trường.

b) Đối với thương binh đã được xác nhận và hưởng trợ cấp thương tật hàng tháng trong Quân đội nhưng khi chuyển ra ngoài Quân đội bị thất lạc hồ sơ thì thời gian đề nghị truy lĩnh trợ cấp thương tật tính từ tháng liền kề, sau tháng chuyển ra ngoài Quân đội.

c) Đối với thương binh đã được giám định thương tật, đã có (hoặc chưa có) quyết định cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp thương tật, Sổ thương binh hoặc Giấy chứng nhận thương binh; chưa được hưởng trợ cấp thương tật hàng tháng khi còn công tác trong Quân đội nhưng khi chuyển ra

ngoài Quân đội bị thất lạc hồ sơ thì thời gian đề nghị truy lĩnh trợ cấp thương tật tính từ tháng giám định thương tật.

d) Đối với trường hợp có đủ điều kiện cấp lại hồ sơ thương binh, nhưng hiện tại đối tượng đang hưởng chế độ bệnh binh hoặc chế độ mất sức lao động thì không giải quyết truy lĩnh trợ cấp thương tật.

Căn cứ đề nghị của đơn vị, tùy từng trường hợp cụ thể, Cục Chính sách lập Bảng tính truy lĩnh và giải quyết truy lĩnh trợ cấp thương tật từ tháng đối tượng được hưởng đến hết tháng Cục Chính sách ký Quyết định cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp thương tật, di chuyển hồ sơ thương binh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố để quản lý và chi trả chế độ (theo danh sách và Quyết định phê duyệt của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng).

2. Các trường hợp không cấp lại hồ sơ thương binh và không giải quyết truy lĩnh trợ cấp thương tật

a) Trường hợp thương binh đã được hưởng chế độ, chính sách do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố chi trả chế độ nhưng do sai sót về điều kiện, tiêu chuẩn hoặc thủ tục, hồ sơ, bị cơ quan có thẩm quyền ngừng chi trả trợ cấp hoặc thu hồi quyết định cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp thương tật.

b) Trường hợp bị thương khi đang công tác trong Quân đội nhưng khi giải quyết chế độ, chính sách không do cơ quan, đơn vị Quân đội giải quyết, mà do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố xác lập hồ sơ và giới thiệu đến Hội đồng Giám định y khoa tỉnh, thành phố giám định thương tật (trừ trường hợp khi còn tại ngũ do các cơ quan, đơn vị Quân đội xác lập hồ sơ, nhưng được giới thiệu đến Hội đồng Giám định y khoa tỉnh, thành phố, giám định thương tật).

3. Về thủ tục hồ sơ và văn bản đề nghị

Ngoài các giấy tờ, thủ tục hồ sơ đã quy định tại Điều 14, Thông tư số 202/2013/TT-BQP ngày 07/11/2013 của Bộ Quốc phòng, các đơn vị cần lưu ý một số điểm sau:

a) Hồ sơ đề nghị giải quyết truy lĩnh trợ cấp thương tật phải có một trong các quyết định: Phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành, hưu trí (bản sao có chứng thực); trường hợp không còn một trong các quyết định nêu trên, thì phải có giấy xác nhận của Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện trở lên, kết luận không thuộc đối tượng đào, bỏ ngũ; đầu hàng, phản bội và phải xác định rõ thời gian chuyển ra ngoài Quân đội; Sổ hộ khẩu thường trú đúng họ và tên của đối tượng (bản sao có chứng thực); không xét duyệt và đề nghị cho những trường hợp không có hộ khẩu thường trú, không cư trú tại địa phương. Giấy tờ làm căn cứ đề nghị cấp lại hồ sơ thương binh và giải quyết truy lĩnh trợ cấp thương tật quy định tại Điều 14, Thông tư số 202/2013/TT-BQP, phải sử dụng bản chính (gốc), không sử dụng bản sao công chứng hoặc chứng thực.

b) Văn bản đề nghị phải lập riêng từng trường hợp, thể hiện rõ căn cứ, nội dung đề nghị, thời gian truy lĩnh trợ cấp (Mẫu kèm theo). Khi Cục Chính trị/Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố cấp tiền truy lĩnh trợ cấp thương tật phải đóng dấu “Đã cấp tiền”, ghi rõ số tiền đã cấp, thời gian cấp vào tất cả các văn bản; có chữ ký của người nhận tiền để cơ quan quản lý, lưu trữ lâu dài.

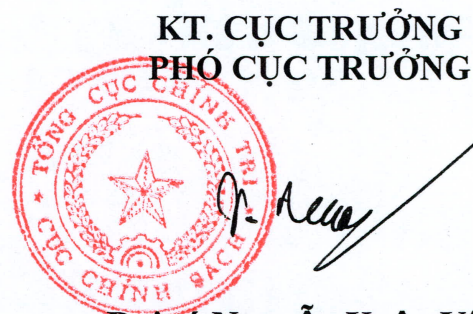
c) Đối với các trường hợp đối tượng không lưu trữ được hồ sơ, giấy tờ liên quan nhưng trong danh sách thương binh của cơ quan, đơn vị lưu trữ, thể hiện đối tượng bị thương và đã được giám định thương tật có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật từ 21% trở lên. Khi cấp lại giấy tờ cho đối tượng, phải thực hiện quy trình, thủ tục cấp lại theo quy định tại tiết a, điểm 3, mục II, Công văn số 33/CT-CS ngày 07/01/2014 của Tổng cục Chính trị.

Trường hợp cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng không lưu trữ danh sách thương binh nhưng ở đơn vị thuộc quyền có lưu trữ và quản lý danh sách thương binh có tên đối tượng thì Cục Chính trị hoặc đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng (nơi không có Cục Chính trị), căn cứ danh sách lưu trữ và văn bản, thủ tục cấp lại của đơn vị thuộc quyền, để lập Bản trích lục hồ sơ thương tật (Mẫu kèm theo), chuyển cho đối tượng để về địa phương (nơi có hộ khẩu thường trú) đề nghị cấp lại hồ sơ thương binh và giải quyết truy lĩnh trợ cấp thương tật theo quy định.

Đề nghị Cơ quan Chính trị các đơn vị báo cáo lãnh đạo, chỉ huy; chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện chặt chẽ, thống nhất; trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, phản ánh về Cục Chính sách để xem xét và phối hợp giải quyết. / *mu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ trưởng TCCT (để báo cáo);
- Bộ CHQS các tỉnh, thành phố;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, TBLS; Qh120.



Đại tá Nguyễn Xuân Yêm

.....
TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Số:...../.....

V/v đề nghị cấp lại hồ sơ
thương binh và giải quyết
truy lĩnh trợ cấp thương tật

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày....tháng... năm 20...

Kính gửi:.....

- Căn cứ thủ tục cấp lại hồ sơ và giải quyết truy lĩnh trợ cấp thương tật đối với thương binh bị ngừng hưởng do khách quan hoặc bị thất lạc hồ sơ theo quy định tại Điều 14, Thông tư số 202/2013/TT-BQP ngày 07/11/2013 của Bộ Quốc phòng, hướng dẫn trình tự, thủ tục xác nhận; tổ chức thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng.

- Căn cứ vào hồ sơ thương tật và đề nghị của.....tại Công văn số....ngày...tháng...năm về việc cấp lại hồ sơ thương binh và giải quyết truy lĩnh trợ cấp thương tật đối với ông (bà):

Họ và tên:sinh năm 19.....;

Quê quán:.....;

Trú quán:.....;

Nhập ngũ tháng.... năm 19.....;

Bị thương ngày....tháng.....năm.....;

Phục viên (*xuất ngũ, chuyển ngành, hưu trí*) ngày.....tháng.....năm.....

Hiện nay đang hưởng chế độ (*bệnh binh, mất sức lao động, hưu trí*).....

Đã được giám định thương tật ngày.....tháng.....năm.....tại Hội đồng Giám định y khoa (*hoặc Hội đồng khám xét thương tật*).....Tỷ lệ thương tật....%.....(*vĩnh viễn hay tạm thời*), được xác định là thương binh loại.....(*A hoặc B*).

Quyết định cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp thương tật; Giấy chứng nhận thương binh (Sổ thương binh) hoặc Biên bản Giám định y khoa số...ngày...tháng...năm...của.....

...Lý do chưa được hưởng trợ cấp thương tật từ...tháng...năm...đến nay:.....

.....

Giấy tờ làm căn cứ đề nghị gồm:.....

.....

Đề nghị.....xem xét, báo cáo và đề nghị cơ quan cấp trên cấp lại hồ sơ thương binh và giải quyết truy lĩnh trợ cấp thương tật đối với ông (bà).....từ tháng....năm.....

Nơi nhận:

- Như trên;

-.....;

CHỈ HUY CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(*Ký tên, đóng dấu*)

.....
TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Số:...../TLTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm 20....

BẢN TRÍCH LỤC HỒ SƠ THƯƠNG TẬT

Họ và tên: sinh năm:.....; nam, nữ:.....;
Quê quán:.....
Trú quán:.....
Nhập ngũ: Tháng...năm...;
Bị thương ngày.....tháng.....năm.....;
Cấp bậc, chức vụ khi bị thương:.....
Cơ quan, đơn vị khi bị thương (*ghi từ cấp đại đội và tương đương trở lên*).....
Nơi bị thương:.....;
Loại đối tượng (*Quân nhân, Công nhân viên chức quốc phòng*).....
Trường hợp bị thương:.....;
Giấy chứng nhận bị thương số:.....ngày....tháng...năm...của.....
Tình trạng thương tật:.....
Biên bản giám định y khoa số.....ngày...tháng...năm... của Hội đồng Giám định y khoa.....;
Tỷ lệ thương tật:.....% (*vĩnh viễn hay tạm thời, ghi rõ tỷ lệ bằng chữ*).
Quyết định cấp giấy chứng nhận và trợ cấp số.....ngày...tháng...năm...của....., được xác nhận là thương binh loại.....(A hoặc B);
Trợ cấp được hưởng từ: Tháng...năm.....;
Mức trợ cấp hàng tháng:.....đồng (bằng chữ.....).
Phụ cấp khác (nếu có):.....
Các chế độ khác đang hưởng:.....
Trích lục tại.....chuyên đến.....để đề nghị giải quyết chế độ, chính sách theo quy định./.

Số Giấy chứng nhận thương binh

.....

CHỈ HUY CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(*Ký tên, đóng dấu*)

Ghi chú: Nội dung nào không có thì để trống, không dòn lại làm thay đổi kết cấu của mẫu.